TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 06/2021/HNGĐ - ST
Ngày 26 – 01 - 2021
V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vũ Thị Dung
2. bà Trần Kim Phượng

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Tân Huyền , Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc "*Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXX – ST ngày 23 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2021/QĐHPT – ST ngày 08 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thị Ph, sinh năm 1996 (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp SR, xã LPh, huyện LN, tỉnh Bình Phước
Bị đơn: Anh Điểu H, sinh năm 1986 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 2, ấp ĐPh, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn chị Thị Ph trình bày:

Về hôn nhân: Chị Thị Ph và anh Điểu H tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018 nhưng đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn vào ngày 21/02/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Là kết hôn lần đầu và kết hôn tự nguyện. Trước khi kết hôn chị Ph và anh H có tìm hiểu nhau trong khoảng thời gian 01 năm. Sau khi kết hôn chị Ph và anh H sống với gia đình chị Ph tại Ấp Soor Rung, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian cho đến khi sinh con

thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, hay cãi nhau, anh H ghen tuông vô cớ thường xuyên đánh đập vợ con. Từ tháng 8/2020 anh H bỏ về sống cùng mẹ đẻ tại tổ 2, ấp Đông Phất, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước để làm ăn và sinh sống, chị Ph và anh H sống ly thân từ đó đến nay. Nay vợ chồng không còn tôn trọng nhau, hết yêu thương nhau, không thể hàn gắn được, chị Ph yêu cầu ly hôn với anh Điểu H.

Bị đơn anh Điểu H vắng mặt trong quá trình tố tụng: Anh Điểu H vắng mặt, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng: Giấy triệu tập đương sự, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Điểu H vắng mặt tại các buổi làm việc, phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải không có lý do nên không thu thập được lời khai của anh Điểu H.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Thị Ph và anh Điểu H có 01 con chung tên Thị H, sinh ngày 08/12/2018 hiện nay con sống cùng với chị Ph tại địa chỉ ấp Soor Rung, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nay ly hôn chị Ph có nguyện vọng trực tiếp nuôi con chung cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân, chị Ph không yêu cầu anh Điểu H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Thị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền,Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đúng thành phần, quy định của pháp luật về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thị Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Thị Ph yêu cầu ly hôn với anh Điểu H; anh Điểu H có địa chỉ tại tổ 2, ấp Đồng Phất, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp ly hôn" theo quy định tại Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Tại phiên tòa bị đơn anh Điểu H vắng mặt, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ, các giấy triệu tập đương sự, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Điểu H vắng mặt không có lý do, theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Điểu H.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Thị Ph và anh Điểu H quen biết nhau và tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018, đến năm 2019 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước vào ngày 21/02/2019, chị kết hôn lần đầu. Sau khi kết hôn anh, chị sống chung xảy ra quá

nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống trong nhiều lĩnh vực, anh H hay ghen tuông vô cớ đánh đập vợ con, tình cảm vợ chồng ngày một trầm trọng, tháng 8/2020 anh H bỏ về sống cùng mẹ đẻ tại tổ 2, ấp Đông Phát, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước để làm ăn sinh sống và anh, chị sống ly thân từ đó đến nay. Nay xét thấy không thể tiếp tục sống chung với nhau thêm được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Thị Ph ly hôn với anh Điểu H. Anh Điểu H vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ, các văn bản tố tụng: Giấy triệu tập đương sự, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh H vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy chị Ph và anh H kết hôn với nhau nhằm mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng quá trình chung sống anh, chị bất đồng quan điểm không còn thương yêu nhau, thường xuyên cải vã khiến gia đình mất hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, anh chị không còn sống chung với nhau, nay chị Ph không muốn hàn gắn gia đình mà yêu cầu ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống là phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 51 và 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận chị Thị Ph ly hôn với anh Điểu H.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống chị Thị Ph và anh Điểu H có một con chung tên Thị H, sinh ngày 08/12/2018 hiện nay cháu Thị H đang sống cùng với chị Ph. Nay ly hôn chị Ph có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành, chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy anh H và chị Ph có một con chung và hiện tại cháu H đang sinh sống cùng chị Thị Ph, chị Ph có công việc làm và có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy giao cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng cháu H là phù hợp theo quy định của pháp luật tại các Điều 58 và 71 Luật hôn nhân và gia đình, nên yêu cầu của chị Ph được Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho chị Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Thị H, sinh ngày 08/12/2018 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, chị Ph không có quyền ngăn cấm cản trở. Quá trình tiến hành tố tụng anh H vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến của anh H.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí*: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Thị Ph chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, Điều 53 và Điều 56, Điều 58, Điều 71 của Luật hôn nhân và gia đình, Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị Ph ly hôn với anh Điểu H.

2. Về con chung: Giao cho chị Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Thị H, sinh ngày 08/12/2018 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, chị Ph không có quyền ngăn cấm cản trở.

3. Về tài sản chung và công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Thị Ph chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004973 ngày 09/10/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND T Bình Phước;*
- *VKS TX Bình Long;*
- *Các đương sự;*
- *UBND cấp xã;*
- *CCTHADS TX Bình Long;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Tùng